

BÀI TẬP

I. Cho dạng đúng của động từ trong ngoặc

1. Hoa (have).....a lot of friends in Hue.
2. Nam and Trang always (visit).....their grandparents on Sunday.
3. My father (listen).....to the radio every day.
4. The children (like).....to play in the park.
5. She (not live).....with her parents.
6. Lan (brush).....her teeth after meals.
7. Nga (talk).....to her friends now.
8. Lan (not have)..... many friends in her new school.
9. Hung (come).....from Vinh but he (stay)with his relatives in Ho Chi Minh city at the moment.
10. We not (drive)..... to work every day. We (go)..... by bus.
11. Who you (talk).....to on the phone now, Minh?
12. Where your new friend (live)....., Nga?
- She (live).....on Hang Bac street.
13. You (be).....in class 7A ?
- No. I (be).....in class 7D.

II. Dùng từ cho sẵn ở trong khung để hoàn thành đoạn văn sau đó thì trả lời câu hỏi.

Any go far still new with miss a lot of
--

My name is Trung. I am astudent in class 7A. I am from Da Nang and my family.....live there. In Ho Chi Minh city, I live.....my grandparents at 21/3B Nguyen Trai street. My new school is not.....far from our house- about one kilometer, so I.....to school by bike. There arestudents in my new school. But I don't havefriends. I am unhappy. I.....my parents, my sisters and my friends in Da Nang.

1. What is his full name?

.....

2. Is he a new student?
.....
3. Where is he from?
.....
4. Who does he live with?
.....
5. What is his address?
.....
6. How far is it from his house to school?
.....
7. How does he go to school?
.....
8. Why is he unhappy?
.....

III. Em hãy cho dạng đúng của từ in đậm để hoàn thành mỗi câu sau.

- Ví dụ : 0. My room is Smallerthan his room. SMALL
1. Today Lien is his because she misses her parents.
HAPPY
 2. Trung's new house is than his old one.
BIG
 3. They are to there teacher.
TALK
 4. There are thirty-six in our school.
CLASS
 4. He dosen't have many..... in Ha Noi.
RELATE

IV. Em hãy ghép một câu hỏi ở cột A với một câu trả lời thích hợp ở cột B.

A	B
1. How do you go to school ?	a. Pretty good.
2. How far is it from here to your house ?	b. Because I miss my family.
3. How old are you ?	c. It's van.
	d. I walk.

4. How are you today ?	
5. How is your new house different from your old one ?	e. Mrs Ngoc. f. 12A. g. About 7km.
6. what is your middle name ?	h. It's bigger.
7. Where do you live ?	i. 78 Hoang Hoa Tham Street.
8. Who are you talking to ?	j. 13 years old.
9. Why are you unhappy ?	
10. Which class are you in ?	

V. Em hãy sắp xếp những từ sau đây thành câu có nghĩa.

1. House / is/ the market / far / to / from / how / it / Trang's ?
2. lives / street /grandparents / he / Hoang Quoc Viet / his/ on / with .
3. many /old / students / my / have / doesn't / class .
4. Mrs / the boy / to / who / Quyen / talking /is ?
5. smaller / new / old / her / Hoa's / one / school /is / than .

VI. Comparative and superlative

1. Comparatives

- Hình thức so sánh hơn của các tính từ có một âm tiết

S+Vtobe + ADJ +ER +THAN

Eg: I'm stronger than you

This house is bigger than that house.

- Hình thức so sánh hơn của các tính từ có 2 âm tiết trở lên

S+Vtobe + MORE + ADJ + THAN

Eg: My sister is more beautiful than me

Mary is more careless than Susan

2. Superlatives.

- Hình thức so sánh nhất của các tính từ có một âm tiết

S+ BE + THE + ADJ + EST

Eg: This tower is the tallest one in the city

Minh is the tallest student in my class

- Hình thức so sánh của các tính từ có 2 âm tiết trở lên

S+ BE + THE MOST + ADJ

Eg: Ba is the most intelligent student in our school.

* Note:

- Với một số tính từ ta phải gấp đôi mẫu tự cuối trước khi thêm “er” hoặc “est”.

Eg: big -> bigger- the biggest
Hot -> hotter -> the hottest
Wet -> wetter ->the wettest

-Các tính từ có 2 âm tiết thường có hình thức so sánh hơn là “more + adj + than”, nhưng khi tính từ có 2 âm tiết tận cùng bằng “y” như “happy”, “funny” thì hình thức so sánh hơn là “ adj + er +than” và hình thức so sánh nhất là “ the + adj + est”.

Eg: easy -> easier -> the easiest
Happy -> happier -> the happiest
Funny -> funnier -> the funniest

- Các tính từ có 2 âm tiết khác thường có dạng so sánh hơn là “er” và so sánh nhất là “est” là những tính từ tận cùng bằng “le, ow, er”

Eg: noble -> nobler ->the noblest
Yellow -> yellower -> the yellowest
Clever -> cleverer -> the cleverest

- Hình thức so sánh hơn và so sánh nhất của các tính từ bất quy tắc

Eg: good -> better -> the best
Bad -> worse -> the worst
Far -> farther / further -> the farthest/ furthest

EXERCISE

Hoàn tất các câu sau, dùng hình thức so sánh hơn hoặc so sánh nhất của các tính từ trong ngoặc.

1. Orange juice iscoffee. (good)
2. Hanh isstudent in the class. (clever)
3. Cars are.....motorbike. (expensive)
4. Mai isgirl of three sister. (beautiful)
5. The blue dress isthe dress one. (cheap)
6. Watching TV is.....reading book. (interesting)
7. This apartment isfor your family. (suitable)
8. Mount Everest ismountain in the world. (high)